

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **168/2019/HS-ST**
Ngày: 25-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thượng Văn Kình.
2. Ông Đỗ Xuân Hưng.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 172/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thành N** (tên gọi khác G), sinh năm 1995, tại: B; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 199/8, Tổ 49, Khu 4, phường H, thành phố T, tỉnh B; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Không; con ông Võ Văn L (đã chết) và bà Huỳnh Thị L. Bị cáo có chưa có vợ, con;

Tiền án (02):

- Ngày 29/01/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2015/HSST;

- Ngày 03/3/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST.

Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/01/2012 bị Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo quyết định số 668/QĐ – UBND.

Bị cáo bị bắt ngày 15/5/2019 và tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 253, đường Huỳnh Văn L, Tổ 54, Khu 6, phường P, thành phố T, tỉnh B. Vắng mặt.

2. Bà Vũ Thị M, sinh năm 1970; địa chỉ: Xã N, huyện K, thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thành N và người nam tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn, quen biết nhau từ năm 2012 khi đi cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục - Lao động - Tạo việc làm tỉnh Bình Dương. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/5/2019, B điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh (không rõ biển số xe) chở Võ Thành N đi từ khu vực cầu P đến nhà người quen của N (Không rõ nhân thân, lai lịch) ở phường P, thành phố T, tỉnh B để hỏi mượn tiền nhưng không được nên B chở N về nhà của N địa chỉ tại phường H, thành phố T, tỉnh B. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi B chở N đi ngang Cửa hàng gạo địa chỉ số 253, đường H, tổ 54, khu 6, thành phố T, tỉnh B của ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1979 thì N nhìn thấy Cửa hàng gạo, không có người trông coi nên N nảy sinh ý định lấy trộm gạo tại cửa hàng để bán lấy tiền tiêu xài nên N kêu Bảo dừng xe lại trước Cửa hàng gạo và đứng chờ. Lúc này, N xuống xe và đi vào Cửa hàng gạo lấy 01 (Một) bao gạo loại Lài thơm 25 kg rồi đem ra để lên yên xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh (Không rõ biển số xe) của B, tiếp đó N quay lại lấy bao gạo thứ hai đem ra đặt lên xe mô tô của B thì ông Nguyễn Thành L từ trong cửa hàng bước ra nhìn thấy nên hỏi “Chuyện gì vậy?”. Ngay lúc này, B đẩy 02 (Hai) bao gạo trên xe mô tô của B xuống rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy, còn N bị ông L bắt giữ và giao cho Công an phường Phú Lợi để lập Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang. Tại Công an phường Phú Lợi, Võ Thành N khai nhận ngoài vụ trộm cắp gạo tại Cửa hàng gạo của ông L, N và B còn thực hiện một vụ trộm cắp tài sản vào ngày 10/5/2019, cụ thể như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 10/5/2019, B điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh (Không rõ biển số xe) chở Võ Thành N đi ngang Tiệm tạp hóa địa chỉ số 97/43/3, khu 3, phường P, thành phố T, tỉnh B của bà Vũ Thị M, sinh năm 1970 thì N và B nhìn thấy trong Tiệm tạp hóa không có người nên N và B nảy sinh ý định lấy trộm thùng bia tại Tiệm tạp hóa để bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, B dừng xe lại để N xuống xe, đi vào Tiệm tạp hóa lấy trộm 01 (Một) thùng bia hiệu Tiger và 01 (Một) thùng bia hiệu Saigon đem ra đặt lên yên xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh. Cùng lúc, B điều khiển xe chở N đi về nhà N tại số 199/8, tổ 49, khu 4, phường H, thành phố T, tỉnh B rồi Bảo chia cho N số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. Sau đó, B điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh chở 02 (Hai) thùng bia đi đến Tiệm tạp hóa thuộc thành phố T, tỉnh B để bán 01 (Một) thùng bia hiệu Tiger và 01 (Một) thùng bia hiệu Saigon với số tiền 490.000đ (Bốn trăm chín mươi nghìn đồng)

Cùng ngày 15/5/2019, Công an phường Phú Lợi chuyển hồ sơ vụ việc cùng đối tượng Võ Thành N và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 16/5/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một ra Bản kết luận định giá tài sản số 165, định giá 50 kg gạo Lài thơm có giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)

Ngày 18/7/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một ra Bản kết luận định giá tài sản số 219, định giá 01 (Một) thùng bia hiệu Tiger có giá là 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng); 01 (Một) thùng bia hiệu Saigon có giá là 220.000đ (Hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Đối với 02 (Hai) bao gạo loại Lài thơm 25 kg là tài sản của ông Nguyễn Thành L nên ngày 17/5/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một giao trả tài sản nói trên cho ông L theo Quyết định xử lý vật chứng số 114 ngày 17/5/2019.

Đối với 01 (Một) thùng bia hiệu Tiger và 01 (Một) thùng bia hiệu Saigon là tài sản của bà Vũ Thị M. Quá trình điều tra xác định, B đã bán hai thùng bia nói trên cho một tiệm tạp hóa thuộc thành phố T, tỉnh B nhưng không làm việc được với B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không xác định được địa chỉ cụ thể của tiệm tạp hóa nói trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không tiến hành thu hồi được tài sản nói trên của bà M. Hiện bà M không có yêu cầu gì đối với Võ Thành N.

Tại bản cáo trạng số 188/CT-VKS-HS ngày 04/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Thành N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thành N đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thành N mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không đề nghị giải quyết.

Bị cáo Võ Thành N không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 10/5/2019 đến ngày 15/5/2019 Võ Thành N nhiều lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 thùng bia hiệu Tiger trị giá 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 thùng bia hiệu Saigon trị giá 220.000đ (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) của bà Vũ Thị M ở Tiệm tạp hóa tại địa chỉ số 97/43/3,

Khu 3, phường P, thành phố T, tỉnh B và chiếm đoạt 02 (Hai) bao gạo loại Lài thơm 25 kg trị giá 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng của ông Nguyễn Thành L ở Cửa hàng gạo tại địa chỉ số 253, đường H, Tổ 54, Khu 6, thành phố T, tỉnh B. Tổng giá trị tài sản mà Võ Thành N chiếm đoạt của các bị hại là 1.040.000đ (Một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng). Bản thân bị cáo đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên hành vi bị cáo N thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động nên bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản đã được thu hồi một phần và giao trả cho bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là cao nên Hội đồng xét xử xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức mà Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do những bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Võ Thành N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Thành N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/5/2019.

2./ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3./ Về án phí: Buộc bị cáo Võ Thành N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Tâm